

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÚ VANG
THÀNH PHỐ HUẾ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 10/2025/QĐST-HNGĐ

Phú Vang, ngày 25 tháng 02 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 169/2024/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 12 năm 2024 giữa:

- Nguyên đơn: Chị Trần Thị Ngọc H, sinh năm 1998; Địa chỉ: Thôn D, xã M, huyện P, thành phố H.

- Bị đơn: Anh Tôn Thất T, sinh năm 1993; Địa chỉ: Thôn 5, xã V, huyện P, thành phố H.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 25 tháng 02 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 02 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa: Chị Trần Thị Ngọc H và anh Tôn Thất T thỏa thuận thuận tình ly hôn.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Về con chung: Chị Trần Thị Ngọc H và anh Tôn Thất T xác nhận vợ chồng có 01 con chung tên Tôn Thất Hưng Th, sinh ngày 30/12/2023, hiện con chung đang sống với chị H. Khi ly hôn, hai bên thỏa thuận giao con chung Tôn Thất Hưng Th cho chị Trần Thị Ngọc H được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi con trưởng thành, đủ 18 tuổi. Anh Tôn Thất T không phải đóng tiền cấp dưỡng nuôi con chung.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

2.2 Về tài sản chung: Chị Trần Thị Ngọc H và anh Tôn Thất T tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3 Về nợ chung: Chị Trần Thị Ngọc H và anh Tôn Thất T xác nhận không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4 Về án phí: Chị Trần Thị Ngọc H tự nguyện chịu toàn bộ án phí ly hôn là 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng); Được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu số 0004529 ngày 13 tháng 12 năm 2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện P. Nay trả lại cho chị Trần Thị Ngọc H 150.000 đồng.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự và Điều 7a, 7b Luật sửa đổi, bổ sung Luật Thi hành án dân sự năm 2014, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND thành phố H;
- VKSND huyện P;
- Chi cục THADS huyện P;
- UBND xã M (ĐKKH số 63 ngày 18/9/2023);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thúy Hồng